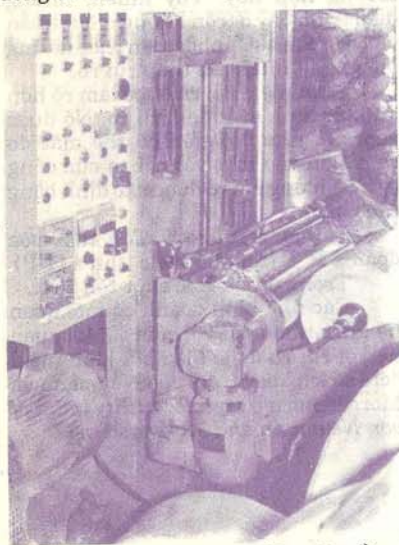


điểm A trong hình vẽ). Trong trường hợp này đối với nhà kinh doanh 50 triệu đồng là đẳng lượng chắc chắn (*certainty equivalent*), nghĩa là tổng số tiền mà ông ta chuẩn bị trả với cơ hội 50/50 để thắng 100 triệu đồng hoặc không được gì cả. Trong mối quan hệ bảo hiểm trung hòa để biểu thị đẳng lượng chắc chắn người ta sử dụng thuật ngữ "giá trị tiền tệ chờ đợi" (*expected money value*), nó được xác định bằng $0,5 \times 100 \text{ triệu đồng} + 0,5 \times 0 \text{ đồng} = 50 \text{ triệu đồng}$. Nếu nhà kinh doanh không có thái độ mạo hiểm lắm, ông ta có thể chuẩn bị đặt chỉ 30 triệu đồng (điểm B). Khoảng cách của đẳng



lượng chắc chắn ở mức 50 triệu đồng và 30 triệu đồng là phí mạo hiểm cần thiết để thúc đẩy nhà kinh doanh đến với mạo hiểm (trong hình vẽ là đoạn AB). Nếu nhà kinh doanh có bản chất mạo hiểm, ông ta có thể đặt đến 75 triệu đồng để được quyền tham gia cuộc chơi (điểm C). Ta có biểu đồ tiết diện "rủi ro" (hình vẽ).

Chỉ số Neumann và Morgenstern có liên quan đến khái niệm "ích lợi biên tế" (*marginal utility*). Ở đây mỗi đồng tiền sau tăng ích lợi ít hơn những đồng tiền trước đó, khi mà lợi ích biên tế của tiền bị giảm và điều đó ảnh hưởng đến việc thông qua quyết định mạo hiểm. Có thể nói một cách ngắn gọn: ích lợi của những kết quả khác nhau không phải lúc nào cũng tỷ lệ thuận với hiệu quả của tiền.

Tóm lại, trong điều kiện đối mới giáo dục lý luận kinh tế hiện nay ở nước ta, việc nghiên cứu một cách tỉ mỉ khái niệm rủi ro trong kinh tế một mặt, góp phần làm phong phú thêm lý luận kinh doanh, mặt khác, cần thiết phải áp dụng một cách có nhận thức khái niệm này trong thực tiễn kinh doanh để điều chỉnh các mối quan hệ kinh tế trong việc thông qua những quyết định "risk" trong thương trường ♣

48 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ KHÁI NIỆM NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG

NGUYỄN THẾ TRUYỀN

Khi đề cập tới vấn đề năng suất lao động (NSLĐ) là chúng ta đề cập tới sức làm việc của con người trong quá trình công tác và sản xuất, nói tới hiệu suất của con người trong quá trình lao động, nói tới vai trò (yếu tố) con người trong lao động. Mà một đặc điểm nổi bật của lao động con người là lao động đó luôn luôn có sức sinh sản, nghĩa là có năng suất, có hiệu suất.

Từ trước tới nay khi đưa ra khái niệm NSLĐ, chúng ta thường xuất phát từ khái niệm mà Các Mác thường dùng là: "Hiệu quả của lao động" hoặc "khả năng của sức lao động". Bởi vì theo Mác "trong một thời gian nhất định hiệu quả của lao động có thể có ích là do sức sản xuất của nó định đoạt". Nghĩa là "trong một thời gian nhất định, lao động sẽ cho ta nhiều giá trị sử dụng hơn nếu sức sản xuất của nó tăng lên và ít giá trị sử dụng hơn nếu sức sản xuất của nó giảm xuống".

Với tinh thần trên từ trước tới nay trong các sách giáo khoa của các trường đại học (thuộc lĩnh vực kinh tế) của các nước XHCN trước đây cũng như ở nước ta thường đưa ra khái niệm NSLĐ sau đây: "NSLĐ là khả năng lao động của con người trong việc sản xuất ra một lượng giá trị sử dụng nhất định trong một đơn vị thời gian lao động hao phí".

Xuất phát từ nội dung lý luận về NSLĐ và khái niệm về NSLĐ trên đây cho nên "mức NSLĐ" được xác định bằng số lượng sản phẩm sản xuất ra trong một đơn vị thời gian lao động.

Chính ở khái niệm về mức NSLĐ mà vấn đề cần được trao đổi để có thể có một cách tiếp cận về NSLĐ ở góc độ và phạm vi rộng hơn cho phù hợp với tình hình hiện tại.

Trong những năm gần đây, dần dần chúng ta càng hiểu thêm một số vấn đề.

- Nền kinh tế trước đây là giá trị

sử dụng, là hiện vật, về lao động là lao động giản đơn đến lao động phức tạp, và cũng có thể nói nền kinh tế trước đây là rập khuôn đến mấy móc. Còn nền kinh tế hiện nay là lao động trí tuệ.

- Trước đây nghĩ tới sản xuất sau đó mới nghĩ tới thị trường, còn bây giờ phải nghĩ tới thị trường ngay từ đầu, bởi vì đúng là hàng hóa là cơ sở cho thị trường, nhưng không có thị trường thì hàng hóa để đấy.

- Khi chuyển sang nền kinh tế thị trường (có định hướng) thì đối với mỗi doanh nghiệp cũng cần phải hiểu rằng, khối lượng sản phẩm sản xuất ra chưa phải là kết quả sản xuất cuối cùng của doanh nghiệp, mà quá trình tái sản xuất của doanh nghiệp kết thúc ở việc khối lượng sản phẩm ấy đã được thực hiện - đã được bán đi, thu được tiền bán sản phẩm đó.

- Hơn nữa chúng ta cũng cần mở rộng hơn ý nghĩa của cụm từ "giá trị sử dụng" trong khái niệm NSLĐ. NSLĐ là khả năng lao động của con người trong việc sản xuất ra một lượng giá trị sử dụng... Giá trị sử dụng ở đây có lẽ nên hiểu là "mang giá trị sử dụng". Bởi vì nó chỉ có giá trị sử dụng khi đã có người mua và sử dụng nó, còn khi sản xuất ra thì chỉ là những sản phẩm mang giá trị sử dụng.

- Ngày nay bộ phận gián tiếp cũng không ai còn hiểu như trước đây đó là bộ phận "ăn hại" (nền trước đây cứ kêu gọi giảm gián tiếp) mà ngày nay vấn đề thị trường, mẫu mã sản phẩm v.v.. được đặt lên hàng đầu thì bộ phận này phải đáng đáng.

Từ những vấn đề đặt ra trên đây, vấn đề khi tính mức năng suất lao động chúng ta nên mở rộng phạm vi nghiên cứu, có nghĩa là hiệu quả của lao động nên mở rộng đến khi sản phẩm được tiêu thụ. Có lẽ một hiện tượng kinh tế mà có nhiều cách tiếp cận khác nhau để nghiên cứu thì hiện tượng đó càng được nhận biết một cách rõ ràng hơn ♣